

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: **LỊCH SỬ**

Thời gian: **180 phút** (*không kể thời gian giao đề*)

Ngày thi: **04/3/2022**

Đề thi gồm 01 trang, 07 câu

Câu 1 (2,5 điểm)

Vì sao nói: Tinh thần nhân đạo và hoà bình của quân dân Đại Việt được thể hiện trong cuộc chiến tranh chống xâm lược Tống (1075-1077)? Tinh thần đó được phát huy như thế nào trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ngày nay?

Câu 2 (2,5 điểm)

Khái quát và nhận xét các xu hướng cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở châu Á từ cuối thế kỉ XIX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 3 (3,0 điểm)

Làm rõ tác động của các cuộc khai thác thuộc địa do thực dân Pháp tiến hành ở Đông Dương đến phong trào yêu nước Việt Nam trong 30 năm đầu thế kỉ XX.

Câu 4 (3,0 điểm)

Xác định điều kiện quyết định sự bùng nổ và thắng lợi của một cuộc tổng khởi nghĩa vũ trang. Hãy làm sáng tỏ tính quyết định của điều kiện ấy trong thực tiễn phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam.

Câu 5 (3,0 điểm)

Phân tích mối quan hệ giữa đấu tranh quân sự và đấu tranh ngoại giao trong những năm 1953-1954 của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam. Nêu ý kiến của anh/chị về mối quan hệ giữa thực lực và ngoại giao trong bối cảnh đất nước ngày nay.

Câu 6 (3,0 điểm)

Trên cơ sở phân tích bối cảnh trong nước và quốc tế, anh/chị hãy làm rõ tính tất yếu của công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ tháng 12-1986).

Câu 7 (3,0 điểm)

Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991, Mỹ thực hiện chiến lược toàn cầu nhằm những mục tiêu nào? Cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam (1954-1975) có nằm trong chiến lược toàn cầu của Mỹ không? Vì sao?

-----HẾT-----

- Thí sinh **KHÔNG** được sử dụng tài liệu;
- Giám thị **KHÔNG** giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

Môn: **LỊCH SỬ**

Đề thi chính thức

Thời gian: **180 phút** (*không kể thời gian giao đề*)

Ngày thi: **04/3/2022**

Hướng dẫn chấm thi gồm 04 trang

I. Hướng dẫn chung

1. Giám khảo chấm đúng như đáp án, biểu điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn chấm điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn chấm thi.
3. Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.

II. Đáp án, biểu điểm

Câu	Nội dung chính và hướng dẫn chấm
<p>Câu 1 (2,5 điểm)</p>	<p>Vì sao nói: Tinh thần nhân đạo và hoà bình của quân dân Đại Việt được thể hiện trong cuộc chiến tranh chống xâm lược Tống (1075-1077)? Tinh thần đó được phát huy như thế nào trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ngày nay?</p> <p>a) <i>Lí giải</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu của cuộc kháng chiến: Vì hòa bình và chủ quyền quốc gia dân tộc... - Tính chất của cuộc kháng chiến: Mang tính chính nghĩa, được nhân dân ủng hộ... - Biện pháp của nhà Lý: Trên cơ sở thắng lợi về quân sự, dùng ngoại giao để kết thúc chiến tranh, giảm bớt tổn thất cho cả hai bên... giữ được hòa hiếu, bảo vệ được độc lập, hòa bình lâu dài cho đất nước... <p>b) <i>Phát huy tinh thần nhân đạo, hoà bình</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh có thể nêu những ý kiến khác nhau, nhưng phải thể hiện được tinh thần nhân đạo, hòa bình của Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ngày nay. Nêu và giải thích mỗi ý đúng được 0,50 điểm, chỉ nêu thì 0,25 điểm. - Một số ví dụ (<i>để tham khảo</i>): 1- Thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị với tất cả các nước; 2- Giải quyết mọi bất đồng, tranh chấp bằng giải pháp hòa bình; 3- Tham gia lực lượng giữ gìn hòa bình thế giới; 4- Nâng cao năng lực dự báo nguy cơ và có biện pháp ngăn chặn xung đột vũ trang từ sớm, từ xa;...
<p>Câu 2 (2,5 điểm)</p>	<p>Khái quát và nhận xét các xu hướng cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở châu Á từ cuối thế kỉ XIX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất.</p> <p>a) <i>Hai xu hướng cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định xuất hiện xu hướng bạo động (vũ trang) và ôn hòa (cải cách)/cải lương... - Xu hướng bạo động (vũ trang): 1- Hoạt động của Trung Quốc Đồng minh hội và Cách mạng Tân Hợi (Trung Quốc); 2- Hoạt động của phái dân chủ cấp tiến trong Đảng Quốc đại (Ấn Độ); 3- Phái cách mạng do Bô-ni-pha-xi-ô (Phi-líp-pin) lãnh đạo; 4- Xu hướng bạo động do Phan Bội Châu (Việt Nam) khởi xướng... - Xu hướng ôn hòa (cải cách)/cải lương: 1- Cuộc vận động Duy tân năm Mậu Tuất (Trung Quốc); 2- Hoạt động của phái ôn hòa trong Đảng Quốc đại (Ấn Độ); 3- Phái cải

	<p>cách do Hồ-xê Ri-dan (Phi-líp-pin) lãnh đạo; 4- Cuộc vận động Duy tân do Phan Châu Trinh (Việt Nam) khởi xướng...</p> <p>b) <i>Nhận xét hai xu hướng cứu nước</i></p> <p>- Thí sinh có thể nêu nhiều nhận xét khác nhau. Nêu và giải thích mỗi ý đúng được 0,50 điểm, chỉ nêu thì 0,25 điểm.</p> <p>- <i>Một số ví dụ (để tham khảo):</i> 1- Xuất hiện trong bối cảnh sự xâm nhập, xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân; 2- Do các sĩ phu tiến bộ khởi xướng, hoặc do giai cấp tư sản mới ra đời lãnh đạo...; 3- Gắn mục tiêu độc lập dân tộc với phát triển đất nước theo xu hướng dân chủ tiến bộ; 4- Tuy chưa thành công nhưng tạo điều kiện cho phong trào dân tộc dân chủ sau này;...</p>
<p>Câu 3 (3,0 điểm)</p>	<p>Làm rõ tác động của các cuộc khai thác thuộc địa do thực dân Pháp tiến hành ở Đông Dương đến phong trào dân tộc Việt Nam trong 30 năm đầu thế kỉ XX.</p>
	<p>a) <i>Giới thiệu khái quát hai cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Đông Dương</i></p>
	<p>b) <i>Tác động đến phong trào dân tộc</i></p> <p>- <i>Tạo cơ sở kinh tế, xã hội mới cho phong trào</i>, nhất là sự chuyển biến về cơ cấu kinh tế, xã hội; làm sâu sắc thêm các mâu thuẫn trong xã hội thuộc địa nửa phong kiến, đặt ra mục tiêu và nhiệm vụ phải giải quyết (nhiệm vụ dân tộc, dân chủ).</p> <p>- <i>Làm cho lực lượng phong trào phong phú hơn</i>, nhất là sự tham gia của các giai cấp, tầng lớp mới (công nhân, tư sản, tiểu tư sản)...</p> <p>- <i>Tạo cơ sở tiếp thu những tư tưởng mới</i> vào Việt Nam (tư sản, vô sản), dẫn tới sự hình thành những khuynh hướng chính trị mới...</p> <p>- <i>Làm cho nội dung, hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú hơn</i>: 1- Gắn cứu nước với cứu dân, giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp; 2- Xuất hiện các tổ chức chính trị, hình thức và phương pháp đấu tranh mới,...</p> <p>- <i>Góp phần hình thành đặc điểm phong trào</i>: Xu hướng bạo động và cải cách đầu thế kỉ XX; khuynh hướng dân chủ tư sản và vô sản cùng tồn tại và phát triển (những năm 20 của thế kỉ XX); đầu năm 1930, khuynh hướng vô sản thắng lợi;...</p>
<p>Câu 4 (3,0 điểm)</p>	<p>Xác định điều kiện quyết định sự bùng nổ và thắng lợi của một cuộc tổng khởi nghĩa vũ trang. Hãy làm sáng tỏ tính quyết định của điều kiện ấy trong thực tiễn phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam.</p> <p>1) <i>Điều kiện quyết định sự bùng nổ và thắng lợi của một cuộc tổng khởi nghĩa vũ trang</i></p> <p>Một cuộc tổng khởi nghĩa vũ trang chỉ có thể bùng nổ và thắng lợi khi có đủ điều kiện chủ quan và khách quan, trong đó <i>điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định</i>. Điều kiện chủ quan bao gồm sự lãnh đạo của đội tiên phong và quần chúng cách mạng...</p> <p>2) <i>Tính quyết định của điều kiện chủ quan trong thực tiễn phong trào</i></p> <p>a) <i>Nếu không có điều kiện chủ quan được chuẩn bị chu đáo thì không thể bùng nổ cuộc tổng khởi nghĩa</i></p> <p>- Đảng Cộng sản Đông Dương có sự chuẩn bị về đường lối và phương pháp cách mạng: Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, đồng thời đề ra chủ trương khởi nghĩa vũ trang,...</p> <p>- Lực lượng cách mạng được xây dựng và mở rộng, bao gồm lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa cách mạng. Lực lượng đó được rèn luyện, tập dượt, nhất là trong Cao trào kháng Nhật cứu nước...</p>

	<p><i>b) Điều kiện khách quan chỉ có thể phát huy tác dụng thông qua điều kiện chủ quan</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật Bản đầu hàng Đồng minh (8-1945), quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, chính phủ thân Nhật hoang mang,... Điều kiện khách quan cho Tổng khởi nghĩa đã đến. - Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân cả nước đứng lên Tổng khởi nghĩa...
	<p><i>c) Nguyên cơ của cách mạng chỉ có thể được đẩy lùi thông qua điều kiện chủ quan</i></p> <p>Vào thời điểm xuất hiện thời cơ còn có nguy cơ, nhất là quân Đồng minh chuẩn bị vào Đông Dương (thời cơ chỉ kéo dài trong khoảng nửa tháng); Đảng và nhân dân Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; Cuộc Tổng khởi nghĩa diễn ra chỉ trong 15 ngày, thắng lợi là do điều kiện chủ quan quyết định, thông qua vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc chuẩn bị, chớp thời cơ và đẩy lùi nguy cơ...</p> <p><i>Lưu ý:</i> Thường 0,25 điểm (không vượt quá tổng điểm của câu) nếu thí sinh trình bày được vào thời điểm xuất hiện thời cơ, ở Việt Nam còn có nhiều lực lượng, đảng phái khác, nhưng do không có sự chuẩn bị điều kiện chủ quan nên không thể giành được chính quyền; hoặc ở các nước Đông Nam Á có cùng điều kiện khách quan thuận lợi giữa tháng 8-1945, nhưng chỉ có ba nước giành độc lập là do điều kiện chủ quan quyết định.</p>
<p>Câu 5 (3,0 điểm)</p>	<p>Phân tích mối quan hệ giữa đấu tranh quân sự và đấu tranh ngoại giao trong những năm 1953-1954 của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam. Nêu ý kiến của anh/chị về mối quan hệ giữa thực lực và ngoại giao trong bối cảnh đất nước ngày nay.</p> <p><i>a) Mối quan hệ giữa đấu tranh quân sự và đấu tranh ngoại giao</i></p> <p>Có mối quan hệ mật thiết, tác động qua lại lẫn nhau, trong đó đấu tranh quân sự giữ vai trò quyết định; đấu tranh ngoại giao có tính độc lập tương đối...</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Đấu tranh quân sự giữ vai trò quyết định:</i> Trong chiến tranh, sẽ không thể thắng lợi về ngoại giao nếu không có thắng lợi trên chiến trường. + Cùng với cuộc tiến công quân sự năm 1953, Việt Nam đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao... nhưng cuộc kháng chiến chỉ kết thúc khi có thắng lợi quyết định về quân sự. + Thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954, đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ đã làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, tạo cơ sở thực lực và quân sự cho cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán tại Hội nghị Giơnevơ... - <i>Đấu tranh ngoại giao có tính độc lập tương đối:</i> 1- Phát huy tính chính nghĩa của cuộc kháng chiến, góp phần vào thắng lợi về quân sự... tác động trực tiếp đến việc kí kết Hiệp định Giơnevơ...; 2- Hiệp định Giơnevơ đánh dấu thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp nhưng mới giải phóng được miền Bắc... <p><i>Lưu ý:</i> Thường 0,25 điểm (không vượt quá tổng điểm của câu) nếu thí sinh trình bày đấu tranh quân sự và đấu tranh ngoại giao được Đảng và Chính phủ Việt Nam đề ra trong đường lối kháng chiến chống Pháp.</p> <p><i>b) Nêu ý kiến của thí sinh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh có thể nêu những bài học khác nhau, nhưng phải thể hiện được mối quan hệ giữa thực lực và ngoại giao trong bối cảnh đất nước ngày nay. Nêu và giải thích mỗi ý đúng được 0,50 điểm, chỉ nêu thì 0,25 điểm. - <i>Một số ví dụ (để tham khảo):</i> 1- Thực lực quốc gia và ngoại giao luôn có mối quan hệ mật thiết với nhau, trong đó thực lực đóng vai trò quyết định, ngoại giao tác động trở lại; 2- Phải xây dựng sức mạnh tổng hợp quốc gia làm điều kiện quyết định cho hoạt động ngoại giao; 3- Ngoại giao cần thể hiện vai trò chủ động, tiên phong, góp phần mở rộng quan hệ quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, giải quyết

	những khó khăn của đất nước; 4- Giải quyết các bất đồng, tranh chấp thông qua ngoại giao bằng biện pháp hoà bình trên cơ sở thực lực;...
Câu 6 (3,0 điểm)	<p>Trên cơ sở phân tích bối cảnh trong nước và quốc tế, anh/chị hãy làm rõ tính tất yếu của công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ tháng 12-1986).</p> <p>a) <i>Bối cảnh trong nước</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Khó khăn về kinh tế-xã hội:</i> Đất nước bị khủng hoảng kéo dài, trước hết là khủng hoảng về kinh tế-xã hội, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn,... - <i>Khó khăn về đối ngoại:</i> Việt Nam đang bị bao vây, cấm vận và cô lập từ bên ngoài... - <i>Sai lầm, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lí:</i> Đảng đã chỉ ra nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng khủng hoảng là do mắc phải “<i>sai lầm nghiêm trọng và kéo dài về chủ trương, chính sách lớn, sai lầm về chỉ đạo chiến lược và cách tổ chức thực hiện</i>”... - <i>Cơ sở để đổi mới:</i> Những thành tựu xây dựng CNXH (1976-1985), trong đó có sự thành công về đổi mới từng phần ở một số ngành, địa phương (Chi thị 100 năm 1981),... <p>b) <i>Bối cảnh quốc tế</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Xu thế cải cách, mở cửa:</i> Nhiều nước trên thế giới tiến hành cải cách, mở cửa, trong đó có Trung Quốc (từ năm 1978), Liên Xô (từ năm 1985),... - Cuộc cách mạng khoa học-công nghệ và xu thế toàn cầu hóa...; CNXH ở Liên Xô, Đông Âu khủng hoảng... đòi hỏi Đảng, Nhà nước Việt Nam phải tiến hành đổi mới;... <p><i>Lưu ý:</i> Nếu thí sinh trình bày được thực tiễn lịch sử dân tộc chứng minh khi đất nước bị khủng hoảng kéo dài thì cần cải cách, đổi mới; hoặc hiện tượng “xé rào” ở một số địa phương... thì thường 0,25 điểm (không vượt quá tổng điểm của câu).</p>
Câu 7 (3,0 điểm)	<p>Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991, Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu nhằm những mục tiêu nào? Cuộc chiến tranh của Mĩ ở Việt Nam (1954-1975) có nằm trong chiến lược toàn cầu của Mĩ không? Vì sao?</p> <p>a) <i>Mục tiêu của Mĩ trong chiến lược toàn cầu</i></p> <p>1- Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới; 2- Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân,...; 3- Không chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ... Mĩ thực hiện tham vọng làm bá chủ thế giới.</p> <p>b) <i>Cuộc chiến tranh của Mĩ ở Việt Nam...</i>: Thí sinh khẳng định là có/đúng/chính xác.</p> <p>c) <i>Lí giải</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Về CNXH:</i> Mĩ chống phá công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc Việt Nam, ngăn chặn ảnh hưởng của CNXH lan rộng ra châu Á và trên thế giới... - <i>Về phong trào giải phóng dân tộc:</i> Việt Nam là nơi diễn ra phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc phát triển mạnh, cổ vũ các nước đứng lên đấu tranh tự giải phóng...; Mĩ xâm lược miền Nam Việt Nam để thực hiện âm mưu chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mĩ ở Đông Nam châu Á;... - <i>Về đồng minh:</i> Mĩ cùng nhiều nước đồng minh thành lập khối quân sự SEATO, đặt miền Nam Việt Nam dưới sự bảo trợ của khối này; lôi kéo nhiều nước trực tiếp tham gia cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở miền Nam Việt Nam;... <p><i>Lưu ý:</i> Thí sinh nêu Mĩ thực hiện học thuyết Đôminô ở Việt Nam, thường 0,25 điểm (không vượt quá tổng điểm của câu).</p>
Tổng số điểm toàn bài (Câu 1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7) 20,00	

HẾT